

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
không liên thông trong lĩnh vực Thuế thuộc phạm vi
trách nhiệm quản lý thực hiện của Sở Tài nguyên và Môi trường**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của
Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ
tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày
23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên
thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy
định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính
phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục
hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của
Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh
Bình Định nhiệm kỳ 2021 – 2026;*

*Căn cứ Quyết định số 72/2020/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa
liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành
chính trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 57/2023/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm
2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số
điều của các quyết định liên quan đến công tác kiểm soát thủ tục hành chính,
giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn
tỉnh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số
1538/TTr-STNMT ngày 27 tháng 12 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính không liên thông cấp tỉnh, cấp huyện trong lĩnh vực Thuế thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý thực hiện của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định này thiết lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống phần mềm một cửa điện tử của tỉnh theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- LĐVP UBND tỉnh;
- TT TH-CB, P.HC-TC;
- Lưu: VT, K4, KSTT^(C).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG
CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN TRONG LĨNH VỰC THUẾ THUỘC PHẠM VI
TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ THỰC HIỆN CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG ĐƯỢC TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH (01 TTHC)

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
1	Thủ tục khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải 1.013040.H08	30 ngày làm việc	1. Đối với trường hợp Số phí phải nộp theo kết quả thẩm định không khác với số phí người nộp phí đã kê khai				Quyết định số 4300/QĐ-UBND ngày 13/12/2024
			0,5 ngày làm việc	Chi cục Bảo vệ môi trường 28 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Chi cục phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc; 2. Lãnh đạo phòng chuyên môn phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc	01 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
						3. Chuyên viên thụ lý: 26 ngày làm việc 4. Lãnh đạo Chi cục thông qua kết quả: 01 ngày làm việc	
		40 ngày làm việc	2. Đối với trường hợp số phí phải nộp theo kết quả thẩm định khác với số phí người nộp phí đã kê khai				
	0,5 ngày làm việc		Chi cục Bảo vệ môi trường 38 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Chi cục phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc; 2. Lãnh đạo phòng chuyên môn phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc 3. Chuyên viên thụ lý: 36 ngày làm việc 4. Lãnh đạo Chi cục thông qua kết quả: 01 ngày làm việc	01 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc		

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
Tổng cộng: 01 TTHC							

II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG ĐƯỢC TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CẤP HUYỆN

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ phận Một cửa cấp huyện (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn cấp huyện (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Lãnh đạo phòng Tài nguyên và Môi trường ký duyệt kết quả)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện)	
1	Thủ tục khai, nộp phí bảo vệ môi trường	30 ngày làm việc	1. Đối với trường hợp Số phí phải nộp theo kết quả thẩm định không khác với số phí người nộp phí đã kê khai				Quyết định số 4300/QĐ-UBND ngày
			0,5 ngày làm việc	Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện 28 ngày làm việc, cụ thể:	Lãnh đạo phòng Tài nguyên và Môi trường ký duyệt kết	0,5 ngày làm việc	

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ phận Một cửa cấp huyện (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn cấp huyện (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Lãnh đạo phòng Tài nguyên và Môi trường ký duyệt kết quả)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện)	
	đối với khí thải 1.013040.H08			1. Lãnh đạo phòng Tài nguyên và Môi trường phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc; 2. Chuyên viên thụ lý: 27,5 ngày làm việc	quả: 01 ngày làm việc		13/12/2024
		2. Đối với trường hợp số phí phải nộp theo kết quả thẩm định khác với số phí người nộp phí đã kê khai					
		40 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện 38 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng Tài nguyên và Môi trường phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc; 2. Chuyên viên thụ lý: 37,5 ngày làm việc	Lãnh đạo phòng Tài nguyên và Môi trường ký duyệt kết quả: 01 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	
Tổng cộng: 01 TTHC							